

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 127/2024/TLST-HNGĐ ngày 01/10/2024, về việc “Xin ly hôn”, giữa:

- *Nguyên đơn*: Phạm Thị B, sinh năm 1984

Địa chỉ: thôn Phong T, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên.

- *Bị đơn*: Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1981

Địa chỉ: thôn P, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị B và anh Nguyễn Ngọc T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị B và anh Nguyễn Ngọc T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Con Nguyễn Thị Cẩm L, sinh ngày 09/11/2004 và Nguyễn Phạm Đan T, sinh ngày 11/11/2006 đều đã trưởng thành có khả năng lao động không yêu cầu gì, không giải quyết.

Về tài sản chung: Tự thoả thuận, không yêu cầu giải quyết.

Về án phí hôn nhân gia đình: Chị B tự nguyện chịu 150.000 đồng, án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng, đã nộp tại Biên lai thu tiền số 0000137 ngày 17/9/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên, nên hoàn trả lại cho chị B 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện Tuy An;
- Chi cục THADS huyện Tuy An;
- Dương sự;
- Ấn văn;
- Lưu hs.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Phong